



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2026/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Kết luận số 428-KL/TU ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 22 tháng 9 năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 469/TTr-STC ngày 24 tháng 8 năm 2026; Báo cáo thẩm định số 325/BC-STP ngày 07/8/2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân quyết định ban hành Quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn

QUY ĐỊNH

Hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia 60/2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định hình thức, định mức hỗ trợ, quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với các dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Quy định này áp dụng đối với dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, có tính chất kỹ thuật đơn giản thuộc danh mục loại dự án đặc thù do UBND tỉnh quy định theo Điều 17 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP; đồng thời có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng và được Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn giao cho cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp, có đủ năng lực quản lý, tổ chức thi công (thông qua Ban phát triển thôn) tự thực hiện theo khoản 5 Điều 20 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án; quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần vốn đầu tư công để thực hiện dự án đầu tư xây dựng; phần vốn còn lại do cộng đồng dân cư đóng góp bằng tiền, ngày công lao động, vật tư, vật liệu, máy móc, thiết bị, tài sản hợp pháp khác và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Địa bàn thực hiện dự án là thôn. Trường hợp dự án thực hiện trên địa bàn từ hai thôn trở lên có mức hỗ trợ khác nhau thì mức hỗ trợ được áp dụng theo địa bàn có tỷ lệ giá trị dự toán chi phí xây dựng lớn hơn trong tổng giá trị dự toán chi phí xây dựng của toàn bộ dự án được phê duyệt; trường hợp không xác định được thì áp dụng mức hỗ trợ thấp hơn.

Danh sách thôn làm căn cứ xác định mức hỗ trợ thực hiện theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn tại thời điểm phê duyệt dự án.

3. Quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán dự án thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 4. Hình thức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Định mức hỗ trợ

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 90% tổng mức đầu tư được phê duyệt đối với dự án thực hiện tại thôn đặc biệt khó khăn.

2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 80% tổng mức đầu tư được phê duyệt đối với dự án thực hiện tại thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc diện thôn đặc biệt khó khăn.

3. Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 70% tổng mức đầu tư được phê duyệt đối với dự án thực hiện tại các thôn còn lại.

4. Mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khi phê duyệt dự án, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, mức đóng góp của cộng đồng dân cư và điều kiện thực tế thực hiện dự án, nhưng không vượt quá mức hỗ trợ tối đa quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.

Điều 6. Quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện

1. Việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước, xây dựng, kế toán và Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Việc thanh toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện, bao gồm tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành, thu hồi tạm ứng và kiểm soát thanh toán, được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

3. Việc quyết toán vốn đầu tư công hằng năm đối với dự án giao cho cộng đồng dân cư tự thực hiện được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

4. Việc quyết toán vốn đầu tư dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 193/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban phát triển thôn được giao làm đầu mối triển khai thực hiện dự án, ký kết hợp đồng xây dựng với người dân trực tiếp tham gia thi công xây dựng, thực hiện trách nhiệm của nhà thầu thi công theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung chưa được quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

4. Những nội dung không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư công, ngân sách nhà nước, xây dựng, kế toán, thanh toán vốn đầu tư công, quyết toán vốn đầu tư dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Đối với các dự án đã phê duyệt trước ngày Quy định có hiệu lực thì hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt dự án, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền điều chỉnh theo pháp luật; việc quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư thực hiện theo pháp luật hiện hành và quy định chuyển tiếp của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan./.